



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON VA 22205-0635
TELEPHONE:

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV # 045729
VEWL.# _____
I-171 : Yes, No

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN DANG HUE
Last Middle First
- Current Address 108/25 Ly Thuong Kiet St. Q10. HCMC
Date of Birth 11-11-1932 Place of Birth Quang Tri city
- Previous Occupation (before 1975) Colonel
(Rank & Position)
2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From 06-14-75 To 01-29-1984
3. SPONSOR'S NAME: NGUYEN THI TIEN HANG
Name
- PO Box 2952 Garden Grove CA 92642
Address & Telephone
4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
NGUYEN THI QUYNH	1937	wife
NGUYEN DANG QUYNH	1959	son
NGUYEN DANG HAP	1963	son
NGUYEN DANG HUY	1964	son
NGUYEN DANG TUAN	1965	son
NGUYEN DANG TUAN	1968	son
NGUYEN DANG THONG	1969	son
NGUYEN DANG HUNG	1958	son
NG THI PHUONG LOAN	1974	daughter

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

BỘ NỘI VỤ
Trại **XUÂN LỘC**

Số 98 CRT

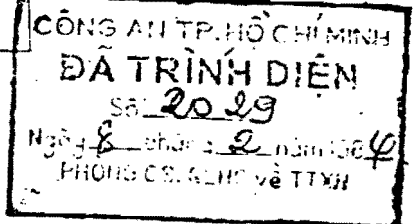
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2565 ngày 27 tháng 11 năm 1972

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

SHSLD

GIẤY RA TRẠI



Theo thông tư số 966-BCA TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ;

Thi hành án văn, quyết định tha số **148/QĐ** ngày **16** tháng **1** năm **1984**

của **BỘ NỘI VỤ**

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh **NGUYỄN ĐĂNG HUỆ**

Sinh năm 19 **32**

Các tên gọi khác

Nơi sinh **Quảng trị**

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt:

108/25B Lý thường Kiệt. Quận 10. TP/ HOCHIMINH

Cán tội **Trung tá sỹ quan phối hợp**

Bị bắt ngày **14/6/1975**

Án phạt **TTCT**

Theo quyết định, án văn số _____ ngày _____ tháng _____ năm _____ của _____

Đã bị tăng án _____ lần, cộng thành _____ năm _____ tháng _____

Đã được giảm án _____ lần, cộng thành _____ năm _____ tháng _____

Nay về cư trú tại **108/25B Lý thường Kiệt. Quận 10. TP/ HO CHI MINH**

Nhận xét quá trình cải tạo

SAC-Y BAN CHANH

Chức vụ tại Ban Quản lý Thiệu Trung
Thành phố Hồ Chí Minh ngày **27/2/84**



(Quản chế: 12 tháng)

PHẠM VĂN TRIỆU

Hương sự phải trình diện tại UBND Phường, xã:

Trước ngày **10** tháng **2** năm 19 **84**

Lần tay ngón trỏ phải
Của **NGUYỄN ĐĂNG HUỆ**

Họ tên, chữ ký
người được cấp giấy

Danh bản số _____

Lập tại _____



Nguyễn Đăng Huệ

Ngày **29** tháng **1** năm 19 **84**

Giám thị

Đại úy HOÀNG XUÂN

Embassy of the United States of America
Bangkok, Thailand

February 11, 1985

To Whom It May Concern:

NGUYEN DANG HUE	born 11 November	1952	(IV 045729)
NGUYEN THI QUYEN	born 22 March	1957	"
NGUYEN DANG QUYEN	born 19 October	1959	"
NGUYEN DANG HAP	born 07 March	1953	"
NGUYEN DANG HUY	born 19 October	1964	"
NGUYEN DANG TUAN	born 29 December	1955	"
NGUYEN DANG TUAN	born 12 February	1958	"
NGUYEN DANG THONG	born 17 October	1959	"
NGUYEN THI PHUONG LOAN	born 21 January	1974	"

Address in Vietnam: 108/25 B LY THUONG KIET, P.19, Q.10,
T.P. HO CHI MINH, VIETNAM

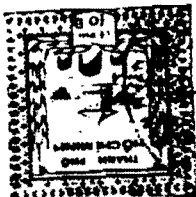
VENL:020793

Sở Quan Hoa Ky cho phép những người có tên trên đây đi
Bangkok, Thailand, để nộp đơn tại Sở Quan Mỹ để sang Hoa Kỳ,
Voi-dieu khi họ được khám sức khỏe tại Việt Nam, và được
phòng van qua đại diện tại Ủy Liên Hiệp Quốc Đat Trach Ty Nan
(UNHCR). Chúng tôi yêu cầu gia tăng quyền cấp cho họ Giấy
xuất Cảnh cũng nhưng giấy tờ cần thiết để rời Việt Nam./
The American embassy gives permission for the above persons
to come to Bangkok, Thailand to make application at this
Embassy to go to the United States, provided that they have
a medical examination in Vietnam and an interview by a repre-
sentative of the United Nations High Commissioner for Refugees
(UNHCR). We request the authorities to issue Exit Permits and
the necessary documents to leave Vietnam.

Những người kể trên đã được UNHCR đề nghị tại thẩm quyền
Việt Nam theo danh sách Chieu Khen Nhập Cảnh Hoa Kỳ./
The names above have been submitted to the Vietnamese author-
ities by the UNHCR on the American Visa Entry Working List.

SAO-Y BÀN CHÁNH

Cán Bộ Chính Trị
Thánh Đức
22/2/85



00P-1
10/31

CHAM VAN TRIEU

Sincerely,

Lois L. Cohen
Director
Ordering Letter Office



INTERNATIONAL RESCUE COMMITTEE, INC.

1801 WEST 17TH STREET • SANTA ANA, CA 92706-2392 • (714) 953-6912

OC# 13076

Date : September 26th 1989

Former ARVN Re-education Camp
Potential Cat III

Ms. Anne Convery, JVAR for ODP
Consular Section-VPU
P.O. Box 58
American Embassy
APO San Francisco 96346.

Subject : ODP application for IV-045729 Nguyen Dang Hue Family of 9

Address : 108/25B, Cu Xa Ly Thuong Kiet F#7, Quan 10
Thanh Pho Ho Chi Minh, Viet Nam .

Dear Ms. Convery :

Enclosed is the ODP Affidavit of Relationship, together with
supporting documents, executed by Ms. Nguyen Thi Tien Hang
for her parents & siblings

Ms. Nguyen resides as follows : Nguyen Thi Tien Hang

Upland, California 91786

Please assign an ID Number to this file and advise
which additional documents are required .

Yours very truly,

Alicia Cooper
Director

AC : CH

Encl : I-551 & release paper from Re-education Camp of PA.

CC : IRC-NY

OVERSEAS
OFFICES

Bangkok Beirut Brussels Geneva Hong Kong Kathmandu Madrid Mogadishu Montreal Munich Paris Peshawar Rome Trieste Vienna
Contributions to the International Rescue Committee are tax deductible

*LLO CHERNE
Chairman
*ANGIE BIDDI DUKE
Honorary Chairman
*JOHN C. WHITEHEAD
President
*JAMES T. SHERWIN
Chairman, Executive Committee
*H. WILLIAM FITELSON
Chairman, Planning Committee
*RICHARD M. HAMMER
Chairman, Finance Committee, Treasurer
*GARRET G. ACKERSON, JR.
Vice President-Europe
*RALPH M. BARUCH
Vice President
*MORTON I. HAMBURG
Vice President & General Counsel
*MRS. EDWARD S. LANDRETH
Vice President
*CECIL B. LYON
Vice President
*BAYARD RUSTIN
Vice President-International
*DAVID SHER
Vice President
RS. LAWRENCE COPELY THAW
Vice President
LIV ULLMANN
Vice President-International
*EDWIN J. WESELY
Vice President
*MRS. ANDREW GOODMAN
Secretary
CHARLES STERNBERG
Executive Director
ALTON KASTNER
Deputy Director
ROBERT P. DE VECCHI
Deputy Director-Operations
BERNARD WAXELBAUM
Controller
BOARD OF DIRECTORS
THE OFFICERS AND
Nancy Abraham
Mrs. Rose Becker
Richard F. Blanchard
*Mrs. Donald M. Binken
Edward Brodsky
Sol C. Chaikin
*Anthony D. Duke
Mrs. Ralph Elton
Mrs. Jeanne R. Fersi
Clifford Forster
Muriel Fox
Carl Gershman
Samson Golbe
Walter Goldwater
Philip Gordon
Herbert G. Gracie
Frances R. Grant
Leonard Gross
Allen Grover
Joan F. Hamburg
Jole R. Hammer
Irving Howe
George F. Hinz
Jacob K. Jarvis
Paul O. Jolin
Tom Lahn
Francis L. Kellogg
Mrs. Irene Kirland
Philip R. Lee, M.D.
*Mrs. Margery Levenson
Mrs. Dolores Smith Levenson
Winston Lord
Mrs. Chire Booth Luce
Stanley Marcus
*Leonard H. Marks
B. F. McLaurin
*Warren C. Meeker
Allen Moore
Bess Myerson
Peter A. Nathan, M.D.
*Lionel H. Omer
Claiborne Pell
Ralph A. Piriffer, Jr.
John Richardson
John P. Roche
Felix Rohatyn
*Oren Root
Howard A. Ruck, M.D.
Richard R. Salzmann
Isadore M. Scott
Albert Shanker
Jacob Sheinkman
Mrs. H. Gilbert Smith
Stephen J. Solari
Carl Spielvogel
James C. Strickler, M.D.
*Charles J. Tanenbaum
*William J. vanden Heuvel
Msgr. Bela Varga
Mrs. Betty T. Wainwright
*Daniel I. Weiner, M.D.
Peter W. Weiss
Chester S. Williams
John Ellis K. Wisner
*EXECUTIVE COMMITTEE

to be completed by relative/friend in USA

I

YOUR NAME NGUYEN - THI - TIEN - HANG YOUR ALIEN STATUS IS:

DATE OF BIRTH May / 18 / 61 U.S. CITIZEN ☐ Number: _____

PLACE OF BIRTH QUANG-TRI, VIETNAM PERMANENT RESIDENT ☒ A# 41412585

ADDRESS IN USA _____ REFUGEE ☐ A# _____

UPLAND, Ca 91786 DATE OF ENTRY INTO USA 02 / 28 / 88 mo. day year

FROM WHICH COUNTRY? CANADA

TELEPHONE NO. (HOME) _____ VOLUNTARY AGENCY WITH WHICH YOU ARE NOW
(WORK) _____ IN CONTACT International Rescue Committee

II

INFORMATION ON APPLICANTS IN VIETNAM

Important:

* The Principal Applicant (P.A.) is your closest relative to be considered for US entry.NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (P.A.) NGUYEN-DANG-HUEADDRESS IN VIETNAM 108/25^B Cu Xa Ly-Thuong-Kiet, Duong Ly-Thuong-Kiet, P.7, Q.10, TP HCM, VNHAVE YOU FILED IMMIGRANT VISA PETITIONS? No CATEGORY? _____

DATE AND PLACE OF FILING _____

DOES P.A. HAVE VIETNAMESE EXIT PERMIT? YES _____ NO x NUMBER? _____I AM THE: HUSBAND ☐ WIFE ☐ PARENT ☐ CHILD ☒ BROTHER ☐ SISTER ☐OTHER _____ OF THE PRINCIPAL APPLICANT.
(Specify)

List below the persons to be considered for admission to the United States. In the column MS (marital status) indicate married (M), divorced (D), widowed (W), or single (S).

NAME In Vietnamese Order	DATE OF BIRTH	PLACE OF BIRTH	SEX	MS	RELATION TO P.A.	ADDRESS
1. NGUYEN-DANG-HUE	11/11/32	Quang-Tri Viet-nam	M	M	Principal Applicant	TP Ho Chi Minh Viet-nam
2. NGUYEN-THI-QUYEN	03/22/37	Quang-Tri Viet-nam	F	M	Wife	"
3. NGUYEN-DANG-QUYNH	10/09/59	Quang-Tri Viet-nam	M	S	Child	"
4. NGUYEN-DANG-HAP	03/07/63	Quang-Tri Viet-nam	M	S	Child	"
5. NGUYEN-DANG-HUY	10/10/64	Hue Viet-nam	M	S	Child	"
6. NGUYEN-DANG-TUAN	12/29/65	Hue Viet-nam	M	S	Child	"
7. NGUYEN-DANG-TUAN	02/12/68	Quang-Tri Viet-nam	M	S	Child	"
8. NGUYEN-DANG-THONG	10/17/69	Quang-Tri Viet-nam	M	S	Child	"
9. NGUYEN-THI-PHUONG-LOAN	01/21/74	Da-Nang Viet-nam	F	S	Child	"
10.	/ /					
11.	/ /					
12.	/ /					
13.	/ /					
14.	/ /					

INTERNATIONAL RESCUE COMMITTEE
THIS FORM IS FREE; IT MAY BE REPRODUCED BY ANYONE.

SANTA ANA, CA 92700-2502

The information below relates to you, the USA relative.

List all of your relatives requested below even if they are already listed on Page 1. Please include relatives who are already in the USA or other countries as well as those in Vietnam. We must establish your entire family. (If there is not enough room, continue on separate sheet.)

NAME	SEX (circle one)	DATE OF BIRTH mo/day/yr	COUNTRY OF BIRTH	MARRIED? (circle one)	LIVING/DEAD?	ADDRESS
A. Your husband/wife						
NGUYEN-YUAN-PHAN	(M/F)	01/05/50	Viet-nam	(Yes/No)	Living	Upland, Ca, 91786
B. Your other husbands/wives						
N/A	M/F			Yes/No		
	M/F			Yes/No		
C. Your children						
N/A	M/F			Yes/No		
	M/F			Yes/No		
	M/F			Yes/No		
	M/F			Yes/No		
	M/F			Yes/No		
	M/F			Yes/No		
D. Your parents						
NGUYEN-DANG-HUE	(M/F)	11/11/32	Viet-nam	(Yes/No)	Living	TP Ho Chi Minh Viet-nam
NGUYEN-THI-OUYEN	(M/F)	03/22/37	"	(Yes/No)	"	"
E. Your brothers/sisters						
NGUYEN-DANG-QUYNH	(M/F)	10/09/59	Viet-nam	(Yes/No)	Living	TP Ho Chi Minh Viet-nam
NGUYEN-DANG-HAP	(M/F)	03/07/63	"	(Yes/No)	"	"
NGUYEN-DANG-HUY	(M/F)	10/10/64	"	(Yes/No)	"	"
NGUYEN-DANG-TUAN	(M/F)	12/29/65	"	(Yes/No)	"	"
NGUYEN-DANG-TUAN	(M/F)	02/12/68	"	(Yes/No)	"	"
NGUYEN-DANG-THONG	(M/F)	10/17/69	"	(Yes/No)	"	"
NGUYEN-DANG-HUNG	(M/F)	03/15/50	Viet-Nam	(Yes/No)	Living	Waterloo, CANADA
NGUYEN-THI-THUONG-LOAN	(M/F)	01/27/71	Viet-Nam	(Yes/No)	Living	Ho Chi Minh Viet-nam
DIEM XUAN-HONG (adopted)	(M/F)	1972	Viet-Nam	(Yes/No)	Living	Ho Chi Minh Viet-nam
	M/F			(Yes/No)		

NAME OF EMPLOYEE _____

AGENCY: EMBASSY USAID/USOM CORDS USIS USARV/MACV/DAO OTHER

☐
☐
☐
☐
☐

SECTION/DIVISION/OFFICE _____

LAST POSITION: _____

LAST GRADE: _____

DURATION OF EMPLOYMENT: FROM _____

TO _____

PLACE _____

NAME OF LAST SUPERVISOR _____

REASON FOR SEPARATION _____

SECTION/DIVISION/OFFICE _____

PREVIOUS POSITION: _____

PREVIOUS GRADE: _____

DURATION OF EMPLOYMENT: FROM _____

TO _____

PLACE _____

NAME OF SUPERVISOR _____

REASON FOR SEPARATION _____

IV B.U.S. GOVERNMENT TRAINING OR SCHOOLING IN VIETNAM

Was any training or schooling provided by the U.S. Government for the Principal Applicant or any accompanying relative? YES ☒ NO ☐

FOR: (NAME) NGUYEN-DANG-HUE

	<u>DATE</u>	<u>SCHOOL</u>	<u>PLACE</u>
FROM	<u>TO 1954</u>	<u>NATIONAL MILITARY ACADEMY</u>	<u>DALAT, Viet-nam</u>
FROM	<u>TO</u>	<u></u>	<u></u>
DESCRIBE: <u>Graduated</u>			

VPRIVATE EMPLOYMENT

If the Principal Applicant or any accompanying relative worked for a U.S. company or organization, please complete this section.

NAME OF EMPLOYEE
JOB TITLE
NAME OF COMPANY or ORGANIZATION
SUPERVISOR'S NAME
PLACE FROM TO
JOB DESCRIPTION
EMPLOYEE NUMBER BADGE NUMBER PAYROLL NUMBER
REASON FOR SEPARATION

NAME OF PREVIOUS COMPANY or ORGANIZATION
PREVIOUS JOB TITLE SUPERVISOR'S NAME
PLACE FROM TO
JOB DESCRIPTION
EMPLOYEE NUMBER BADGE NUMBER PAYROLL NUMBER
REASON FOR SEPARATION

VITRAINING OR SCHOOLING OUTSIDE VIETNAM

If the Principal Applicant or any accompanying relative in Vietnam was trained or educated outside Vietnam, please complete this section.

NAME OF STUDENT/TRAINEE NGUYEN-DANG-HUE NAME OF SCHOOL
DESCRIPTION OF COURSES Officer Advanced Course
PLACE Fort Sill, Oklahoma DEGREE/CERTIFICATE
WHO PAID FOR THE TRAINING? United State Government
DURATION OF TRAINING FROM TO 4/1966

NAME OF STUDENT/TRAINEE NGUYEN-DANG-HUE NAME OF SCHOOL SCHOOLPIED BARNACE
DESCRIPTION OF COURSES
PLACE HAWAI DEGREE/CERTIFICATE
WHO PAID FOR THE TRAINING? United State Government
DURATION OF TRAINING FROM TO 1958

VIIVIETNAMESE GOVERNMENT OR MILITARY SERVICE

If the Principal Applicant or any accompanying relative worked for the Vietnamese Government or served in the Vietnamese military prior to 1975, please complete this section.

NAME OF PERSON NGUYEN-DANG-HUE
 MINISTRY OR MILITARY UNIT _____ TITLE OR RANK Lieutenant Colonel
 PLACE Dong-Ha, Quang-Tri, Hue, Da-Nang, VN FROM 1954 TO 1975
 JOB DESCRIPTION 1st Corp Artillery/ 1st Tactical Zone
 LIST ANY AWARDS, COMMENDATIONS, OR MEDALS RECEIVED FROM THE U.S. GOVERNMENT:

DID YOUR RELATIVES WORK CLOSELY WITH AMERICANS? YES ☐ NO ☐ IF YES,

PLEASE DESCRIBE: _____

NAMES/RANKS OF ANY AMERICAN ADVISORS _____

VIIIRE-EDUCATION

DID THE PRINCIPAL APPLICANT OR ANY ACCOMPANYING RELATIVE SPEND TIME IN REEDUCATION?

YES ☒

NO ☐

NAME NGUYEN-DANG-HUE DURATION from Jun/14/75 to Jan/16/84

NAME _____ DURATION from _____ to _____

IXREMARKS

Are there any special considerations or comments that would affect your relatives' eligibility?

My father was a former lieutenant Colonel of ARVN and a former political prisoner of the Viet-nam Communist Government. He spend eight years and seven months in the reeducation camp.

IF MORE SPACE IS NECESSARY FOR YOU TO ADD MORE COMPLETE INFORMATION ABOUT ANY OF THE ITEMS REQUESTED ON THIS AFFIDAVIT, PLEASE WRITE THAT INFORMATION ON A SEPARATE SHEET TO BE ATTACHED TO THE AFFIDAVIT. THIS WILL BE NECESSARY IF MORE THAN ONE FAMILY MEMBER WORKED FOR THE U.S. GOVERNMENT, A U.S. COMPANY, OR THE VIETNAMESE GOVERNMENT.

XNOTARIZATION

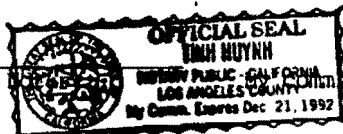
I swear that the above information is true. I understand that any false statement could jeopardize my immigration status in the United States.

Subscribed and sworn to me

Signature of Applicant _____

this 22 day of SEP, 1989

Signature of _____



Commission expires: _____

SEAL OF NOTARY

NOTE: If you are a refugee or Permanent Resident Alien, please attach a copy of your I-94 (refugee) or I-151/I-551 (Permanent Resident Alien) green card to the completed affidavit. Do not photocopy your Naturalization Certificate.

THIS FORM IS FREE; IT MAY BE REPRODUCED BY ANYONE.

RESIDENT ALIEN
 U.S. Department of Justice, Immigration and Naturalization Service

NGUYEN, TIEN HANG THI

051861
 132585
 NYC-021
 TIEN-HANG NGUYEN




ALIEN REGISTRATION RECEIPT CARD
 PERSON IDENTIFIED BY THIS CARD IS ENTITLED TO RESIDE PERMANENTLY AND WORK IN THE U.S.

41412585 11 69 168 662 24956
A NUMBER SSN B1 B2 PARTY 1

7376 28505 99718 34861 61398
PRO ID# 1 ID# 2 ID# 3 PARTY 2

022888 266 142 14250 9939560
ADM/ADJ DATE COE 1ST CODE BOUNDARY PARTY 3

THIS CARD EXPIRES 022890

FORM I-864 JAN 77

Sep. 28, 89

Kính Bà :

Tôi xin gửi đến bà và quý Hội gia đình Tự nhân chính Trị Việt Nam. lời chào
bảo lãnh đoàn tụ gia đình của bà tổ và gia đình.

Bà tôi nguyên là Trung tá và Quân đội VNCH, đã bị chính quyền CS
giảm giữ gần 9 năm trong "trại học tập cải tạo".

Xin bà vui lòng gửi tên bà tôi vào danh sách các tù nhân chính trị
hiện được nắm can thiệp với Việt Nam để lập lại một sống mới tại
vùng đất tự do này.

Xin cảm ơn bà và thân chúc quý hội gặt được nhiều thành
quả trong việc cứu nhân đạo, phục vụ các tù nhân chính trị.

Kính thư -

Tienhang

NGUYEN THI TIEN HANG

P.O. Box 2952

Glendon Grove, CA 9264.

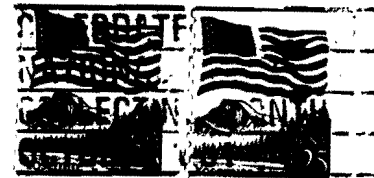
Đính kèm

- giấy ra tù.
- Đơn bảo lãnh
- Tờ loi.

TIEN HANG THI NGUYEN

P.O. Box 2952

Grand Grove, CA 92642



To: FAMILIES OF VN POLITICAL PRISONERS ASSO.

P.O. Box 5435, ARLINGTON

VA. 22205-0635

OCT 02 1989